**GV: TRỊNH THỊ THU HÀ**

**EMAIL:** **thuhakimbang98@gmail.com**

 PHÒNG GDĐT MỸ LỘC **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**TRƯỜNG THCS MỸ HƯNG** **MÔN: NGỮ VĂN -**  **LỚP 8**

 **NĂM HỌC 2023-2024**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản tự sự | **4** | **0** | **4** | **2** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một sự việc hiện tượng đời sống. | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **2\*** | **40** |
| **Tổng số câu** | **4** | **1** | **4** | **1** | **0** | **2****1\*** | **0** | **2** | **100%** |
| **Tổng điểm** | **1,5 đ** | **4,5 đ** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ %** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI HỌC KÌ I MÔN NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản tự sự | **Nhận biết:**- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết, ngôi kể, PTBĐ…) và nội dung (ý nghĩa của văn bản; tư tưởng, tình cảm, thái độ của người kể chuyện;…) - Nhận biết và sử dụng được thán từ, từ Hán Việt trong đọc viết. **Thông hiểu**: - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu, các nét đặc sắc nghệ thuật của truyện;- Hiểu được phẩm chất nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động,,…- Hiểu được thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. **Vận dụng:**- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống con người, tác giả trong văn bản.- Lí giải được nội dung thông điệp | 4TN | 4TN1TL | 2TL |  |
| **2** | **Viết** |

|  |
| --- |
| Viết bài văn nghị luân về một sự việc hiện tượng đời sống. |

Viết bài văn nghị luận một hiện tượng đời sống | **Nhận biết:**- Xác định được kiểu bài nghị luận về một sự việc hiện tượng đời sống tích cực, ý kến tán thành . - Xác định được bố cục bài văn.**Thông hiểu:**- Giải thích được sự việc, hiện tượng. - Nêu biểu hiện cua sự việc đó trong đời sống- nêu ý nghĩa ( lợi ích) - Nêu ra giái pháp, bài học để lan tỏa hiện tượng đó trong cuộc sống. **Vận dụng:**- Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân để viết được bài nghị luận về một sự việc hiện tượng đời sống tốt đáng biểu dương.- Nhận xét, rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân.**Vận dụng cao:**- Có lối viết sáng tạo, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** |  | **4TN****1TL** | **4TN****1TL** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** |  | **30%** | **30%** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |

|  |  |
| --- | --- |
|  PHÒNG GD-ĐT MỸ LỘC**TRƯỜNG THCS MỸ HƯNG****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I****NĂM HỌC 2023-2024****Môn: Ngữ văn – Lớp 8****Thời gian làm bài: 90 phút** |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc truyện sau:**

***Bố tôi***

*Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.*

*Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.*

*Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: “Bà ợi, con mình vừa gửi thư về”. Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: “Con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?”. Ông nói:“Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả”. Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt…*

*Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*

 (Theo Nguyễn Ngọc Thuần)

**Chọn đáp án mà em cho là đúng:**

**Câu 1 (0,5 điểm)**. Phương thức biểu đạt chính của truyện là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tự sự | B. Miêu tả  | C. Thuyết minh | D. Nghị luận |

**Câu 2 (0,5 điểm).** Khi nhận được thư của con, người bố đã làm gì?

|  |
| --- |
| A. Vụng về mở nó ra đọc, lấy tay chạm vào nó rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông  |
| B. Không đọc ngay mà ghì vào lòng, cất vào túi ngực  |
| C. Lặng lẽ, vụng về mở ra, xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông, xếp lại, nhét vào bao thư |
| D. Ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi |

**Câu 3 (0,5 điểm).** Trong những câu sau, câu nào có chứa thán từ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bà ơi, con mình vừa gửi thư về. | C. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm? |
| B. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. | D. Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả. |

**Câu 4 (0,5 điểm).** Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | B. Ngôi thứ hai | C. Ngôi thứ ba | D. Ngôi thứ nhất số nhiều |

**Câu 5 (0,5 điểm).** Câu văn: “*Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt…”* thể hiện rõ nhất điều gì?

|  |
| --- |
| A. Tình yêu thương con của người cha, nâng niu, gìn giữ những lá thư của con như báu vật |
| B. Sự cẩn thận, chu đáo của người cha |
| C. Nhân vật “ tôi” đã xa nhà từ thủa còn non nớt và đã gửi về cho bố mẹ rất nhiều thư |
| D. Nhân vật “ tôi” xa nhà đi học và luôn nhớ thương cha mẹ, gửi về nhà rất nhiều thư |

**Câu 6 (0,5 điểm).** Vì sao người mẹ của nhân vật “tôi” lại nói: “ *Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì.”?*

|  |
| --- |
| A. Vì cả bố và mẹ của nhân vật “tôi” đều không biết chữ, không đọc được nội dung bức thư, chỉ cầm và nhìn ngắm. |
| B. Vì bố mẹ của nhân vật “ tôi” chỉ xem bên ngoài bì thư rồi cất luôn vào tủ. |
| C. Vì cả hai bố mẹ nhân vật “ tôi” đều muốn để dành những bức thư của con. |
| D. Vì thư nhân vật “ tôi ” viết khó hiểu với người già. |

**Câu 7 (0,5 điểm).** Câu “*Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố.*” có mấy từ Hán Việt?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Một | B. Hai | C. Ba | D. Bốn |

**Câu 8 (0,5 điểm).** Câu văn “*Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*” thể hiện rõ nhất cảm xúc gì của nhân vật “tôi”?

|  |
| --- |
| A. Nỗi buồn sâu sắc vì bố không có mặt trong buổi khai trường của quãng đời đại học. |
| B. Nỗi thương nhớ bố sâu nặng. |
| C. Niềm biết ơn bố vô bờ bến, thấu hiểu công lao và tình cảm mà bố dành cho mình. |
| D. Niềm xúc động vì có người bố luôn ở bên mình. |

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 10 (1 điểm).** Trong văn bản em thấy nhân vật “bố” là người như thế nào?

**Câu 11** **(1 điểm)**Từ đoạn ngữ liệu, em rút ra được bài học nào tâm đắc nhất? Lí giải vì sao?

**PHẦN II. VIẾT ( 4 điểm):**

 Trong cuộc sống, có rất nhiều việc làm, nhiều lối sống, nhiều tư tưởng tốt đẹp. Hãy viết một bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ của em về một sự việc, hiện tượng tốt trong đời sống mà em thấy cần được nhân rộng và phát huy.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK I**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**Phần I. Đọc hiểu: 6 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **1** | **A** | **0,5** |
| **2** | **C** | **0,5** |
| **3** | **A** | **0,5** |
| **4** | **A** | **0,5** |
| **5** | **A** | **0,5** |
| **6** | **A** | **0,5** |
| **7** | **B** | **0,5** |
| **8** | **C** | **0,5** |
| **9** |  Người bố trong văn bản là:  - Người cha nghèo, ít học, không biết chữ nhưng yêu thương con bằng cả trái tim mình.  - Luôn dõi theo từng bước đi của con;  - Luôn nâng niu, trân trọng và gìn giữ những lá thư của con như một vật báu. | **1,0**  |
| **10** |  - HS rút ra 1 bài học tâm đắc nhất - Lí giải hợp lí. | **0,5đ****0,5**  |

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **\* Yêu cầu về kĩ năng:**  **-** Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội về vấn đề đời sống. - Biết phối hợp lí lẽ và dẫn chứng để xây dựng lập luận. - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. - Đảm bảo sự liên kết giữa các câu trong bài; diễn đạt trôi chảy. | **0,5** |
|  | **\* Yêu cầu về kiến thức:** Xác định đúng vấn đề nghị luận:một sự việc, hiện tượng tốt trong đời sống mà em thấy cần được nhân rộng và phát huy.Triển khai vấn đề nghị luận:HS vận dụng các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề theo những cách khác nhau nhưng phải hợp lí, thuyết phục. Có thể trình bày theo hướng sau: |  |
|  |  **1. Mở bài**: Nêu vấn đề nghị luận (một sự việc, hiện tượng tốt trong đời sống).  **2. Thân bài**: - Làm rõ vấn đề nghị luận - Trình bày ý kiến đồng tình, tán dương, nêu lí lẽ và bằng chứng để chứng minh lời đồng tình, tán dương là có cơ sở. - Nêu ý kiến đồng tình (giả định) với ý kiến của người viết và tranh luận với ý kiến đó. **3. Kết bài**: Khẳng định ý kiến phê phán, rút ra bài học. | **3.0** |
|  |  **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,25** |
|  |  **e. Sáng tạo:** - Có cách diễn đạt độc đáo, lập luận chặt chẽ thuyết phục | **0,25** |